TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày 02-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Quang Xẹt;

2/ Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 01 và 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 327/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Đoàn Văn N, sinh năm 1996; tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp Vĩnh L, xã Vĩnh H, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thanh T; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2022 cho đến nay; có mặt.

2/ Nguyễn Hữu L, sinh năm 1989; tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh C và bà Nguyễn Thị Kim L; tiền án: Ngày 20/3/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 23/2018/HS-ST (chưa nộp án phí sơ thẩm); tiền sự: Không; nhân thân: ngày 12/6/2003, bị UBND huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng; ngày 27/7/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tại Bản án số

150/2023/HS-ST; đang chấp hành hình phạt tù theo Quyết định thi hành án số 300/2023/QĐ-CA ngày 30/8/2023 của TAND thị xã Bến Cát – chấp hành từ ngày 15/12/2022); có mặt.

3/ Diệp Minh Tr, sinh năm 2003; nơi sinh: Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp D, xã Long Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Minh P và bà Nguyễn Hồng C; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21/10/2022 sau đó tạm giam cho đến nay; có mặt.

4/ Lê Xuân V, sinh năm 1988; tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn Bắc H, xã Nhân T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; tạm trú: Nhà trọ Hồng Sơn, đường 27, khu phố 1, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phiên dịch; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân N và bà Nguyễn Thị N; tiền án, tiền sự: Không; được cho tại ngoại đến nay; có mặt.

5/ Đinh Tiến Đ, sinh năm 1998; tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn Mỹ T 1, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Hoàng V và bà Nguyễn Thị Lệ N; tiền án, tiền sự: Không; được cho tại ngoại đến nay; có mặt.

6/ Hứa Quốc Đ1, sinh năm 1988; nơi sinh: Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp Mỹ Hiệp, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa H và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/11/2023 sau đó tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

1/ Ông Đặng Thanh H, sinh năm 1999; nơi cư trú: Nhà trọ Thượng Thịnh P, khu phố 1, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2/ Ông Đinh Thành H1, sinh năm 1999; nơi cư trú: Nhà trọ Thượng Thịnh P, khu phố 1, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Tiến T, ông Đặng Quang L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn N, Diệp Minh Tr, Nguyễn Hữu L, Lê Xuân V, Đinh Tiến Đ, Đoàn Văn Đ1 (trong đó N là anh trai của Đ1) có mối quan hệ quen biết với nhau; N quen biết Hứa Quốc Đ1; L quen biết đối tượng tên Quân và tên Phương (không rõ lai lịch). Đinh Thành H1, Đặng Quang L, Nguyễn Tiến T và Đặng Thanh H có mối quan hệ quen biết với nhau. H1, L và T tạm trú tại nhà trọ Thượng Thịnh Phát thuộc khu phố 1, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Khoảng tháng 02/2021, Đ, L, H1 và T cùng sống chung phòng trọ, quá trình chung sống Đ và L phát sinh mâu thuẫn nên Đ ra ở riêng, không sống chung với L, H1 và T. Do L còn nợ Đ số tiền 400.000 đồng nên giữa Đ và L lời qua tiếng lại với nhau. Khoảng 08 giờ ngày 12/12/2021, Đ gọi điện thoại hẹn L và T khoảng 17 giờ cùng ngày sẽ sang phòng trọ để nói chuyện. Đến 14 giờ cùng ngày, Đ gọi điện thoại cho Đ1 nói cho Đ1 nghe về sự việc L, T nợ tiền nH1 không trả mà thách thức, chửi bới. Nghe vậy, Đ1 gọi điện thoại cho N để nhờ N hỗ trợ Đ đến nói chuyện và đòi tiền. Khoảng 16 giờ, N gọi điện thoại cho Đ hẹn 17 giờ qua Công ty Xinadda thuộc khu công nghiệp Vsip IIA thuộc phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nơi làm việc của N. Đồng thời N gọi điện thoại cho Tr và Đ1 hẹn đến Công ty Xinadda, trên đường đi N gặp Mập (Không rõ lai lịch), N rủ Mập đi, Mập đồng ý. Khi N tan ca gặp Đ, Tr, Đ1 và Mập. Tại đây, N nói chạy qua phòng L và T để N nói chuyện. Sau đó, Đ, N, Tr, Đ1 và Mập đến phòng trọ số 1, nhà trọ Thượng Thịnh Phát để gặp T, L. Khi đến nơi, chỉ có H1 ở phòng trọ. Đ gọi điện cho L, T thì T hẹn 19 giờ quay lại. Sau đó tất cả cùng đến quán Già Tư 02 thuộc phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để uống rượu. Lúc này N kêu Tr gọi điện thoại cho L đến để uống rượu, riêng N gọi rủ V. Khoảng 30 phút sau V và L đến, đi cùng với L là Quân và Phương (không rõ lai lịch). Trong lúc uống rượu, Đ nói cho cả nhóm nghe về việc T và L tH tiền không trả nên nhờ tất cả đi đòi tiền thì cả nhóm đồng ý. L điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở Đ đến phòng trọ chờ L và T nH1 không gặp L và T nên đứng phía trước khu nhà trọ đợi L và T. Khoảng 5 phút sau N, Tr, Đ1, V, Quân, Phương và Mập tới phòng trọ của L.

Thời điểm này, T và L biết nhóm của Đ đợi ở phòng trọ nên T gọi cho H nhờ H đến gặp nhóm của Đ để nói chuyện. T điều khiển xe chở H, L điều khiển xe đi một mình, trên đường Đ gọi điện thoại cho T sau đó đưa điện thoại cho bạn của L nói chuyện, T thì đưa điện thoại cho H nghe, H nghe người thanh niên chửi nên bực tức kêu T quay về phòng trọ của H lấy 01 cây mã tấu, T đồng ý chở H quay về phòng trọ của H lấy 01 cây mã tấu cất giấu vào áo khoác đang mặc trên người, T chở H về phòng trọ của T. Khi T, L và H về đến phòng trọ của T, thấy nhóm của Đ, H cầm cây mã tấu đuổi chém nhóm của Đ, tất cả cùng bỏ chạy, H chạy vào bên trong dãy trọ chém 01 cái vào hông trái của V. Khi H đứng trước cửa phòng trọ số 1 thì bị L, N và bạn của N giữ lại, tước mã tấu khỏi tay H rồi dùng tay chân đánh đập làm H té ngã xuống nền nhà trọ. H1 và T thấy vậy chạy đến can ngăn cũng bị đánh. Sau khi đánh H thì L nói với nhóm của H "Đó giờ tụi mày chưa bị bắt cóc phải không, giờ tao bắt cho tụi mày biết", tiếp đến L nói với nhóm của Đ "Chở nó qua chính lưu". Sau đó L dùng tay kéo H ra ngoài cổng nhà trọ phía hành lang đường bộ. Tại đây, N, L, Đ, Đ1, V, Tr tiếp tục dùng tay chân đánh H và H1. Lúc này, N nắm áo, khoá tay H ra sau lưng rồi ép H lên xe mô tô màu xanh (không rõ biển số) mà L đã ngồi sẵn. L điều khiển xe mô tô chở H ngồi giữa, N ngồi sau cùng, một tay nắm cổ áo H, tay còn lại khoá tay H. Sau đó, Tr nói H1 lên xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ mà Tr đã ngồi sẵn. Nghe vậy, H1 sợ quá nên cũng lên xe ngồi sau Tr, V ngồi phía sau H1. Đ1 điều khiển xe không

rõ biển số chở Mập đi theo sau, H1 ngồi sau xe Phương chạy theo sau. Khi đến nơi thì L, N, Đ1, Tr, Đ đưa H và H1 một căn nhà hoang thuộc phường Chánh Phú Hoà, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, V nhờ người đi chung (Không rõ lai lịch chở về phòng trọ). Tại đây, L, N, Đ, Tr, Đ1 tiếp tục dùng tay chân đánh đập H. Khoảng 15 phút sau, do H1 không liên quan nên L kêu Đ chở H1 về phòng trọ. Lúc này, Đ từ bên ngoài đi vào căn nhà hoang dẫn H1 ra rồi chở H1 về nhà trọ, N và Đ1 cũng bỏ đi sau đó, còn lại L, Tr và H ở căn nhà hoang. Khoảng 15 phút sau khi Đ chở H1 đi, L chở H ngồi giữa, Tr ngồi phía sau, khi đến 01 tiệm thuốc tây gần cầu Chính Lưu, L dừng xe để H xuống xe, sau đó L và Tr đến quán Già Tư 2 thuộc phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên tiếp tục uống rượu cùng với nhóm của Đ.

Sau khi H1 và H bị nhóm của Đ bắt giữ, Đặng Thanh L đến Công an phường Vĩnh Tân trình báo. Công an phường Vĩnh Tân tiếp nhận hồ sơ ban đầu sau đó chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên (nay là thành phố Tân Uyên), tỉnh Bình Dương thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh Thành H1 và Đặng Thanh H không yêu cầu các bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Cáo trạng số 330/CT-VKSTU ngày 23/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội "Bắt giữ người trái pháp luật" theo điểm đ khoản 2 Điều 157 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Đoàn Văn N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Diệp Minh Tr từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Lê Xuân V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Đinh Tiến Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.
- Xử phạt bị cáo Hứa Quốc Đ1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, các bị cáo không trình bày lời bào chữa cho mình; lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, tỏ thái độ ăn năn, hối hận và mong muốn được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ

quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy Đ1, việc vắng mặt của họ không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

[3] Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, có Đ1 cơ sở xác định: Ngày 12/12/2021, do mâu thuẫn từ việc nợ tiền giữa Đặng Quang L và Đinh Tiến Đ, Đ đã rủ Đoàn Văn N, Nguyễn Hữu L, Diệp Minh Tr, Lê Xuân V, Hứa Quốc Đ1 và một số đối tượng khác không rõ nhân thân đến nhà trọ Thượng Thịnh Phát thuộc khu phố 1, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để gặp Đặng Quang L nói chuyện giải quyết mâu thuẫn về số tiền nợ 400.000 đồng. Tại đây nhóm của Đ bị Đặng Thanh H (Bạn của T, L) cầm dao lao vào đánh, chém. Do bị H cầm dao đánh, chém nên nhóm Đ đã đánh trả lại H, H1 vào can ngăn cũng bị đánh. Do vẫn còn bực tức vì bị H vô cớ đánh, chém nên L nảy sinh ý định bắt H, H1 đưa đi nơi khác mục đích để tra hỏi H, H1 và đánh lại cho hả giận. Thực hiện ý định, L lớn tiếng nói "*Đưa nó về chính lưu*", sau đó L trực tiếp lái xe mô tô chở H đi, do đang bực tức nên nghe L nói vậy các bị cáo khác không ai có ý kiến gì và làm theo L. Tr ngồi lên xe mô tô và kêu H1 lên xe, đồng thời V ngồi sau H1. Đ, Đ1 và một số người không rõ nhân thân cùng nhau chạy xe về ngôi nhà hoang tại phường Chánh Phú Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Khoảng 15 phút sau khi tra hỏi thấy H1 không liên quan nên Đ chở H1 về lại nhà trọ, còn H bị các đối tượng dùng tay chân đánh vào người và được thả đi khoảng 15 phút sau. Các bị hại H1, H không bị thương tích và không yêu cầu giám định thương tích. Bị cáo V bị trầy da cũng không yêu cầu giám định thương tích. Thời điểm thực hiện hành vi bắt, giữ các bị hại, các bị cáo Đ1 tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nH1 vì bực tức trước hành vi cầm dao đánh, chém của bị hại đối với mình đã không kìm chế được cảm xúc. Động cơ, mục đích của các bị cáo bắt giữ các bị hại chỉ nhằm để tra hỏi và đánh lại bị hại H cho hả cơn giận. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của người khác. Hành vi của các bị cáo có Đ1 yếu tố cấu thành tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 157 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố cũng như luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, nhất thời phạm tội, ý nghĩ và hành vi phạm tội là bột phát, trong đó bị cáo L nảy sinh ý định bắt các bị hại đưa đi và có lời nói hô hào các bị cáo khác làm theo, đồng thời trực tiếp bắt giữ bị hại H lên xe đưa đi, có hành vi đánh bị hại H

để tra hỏi. Bị cáo N, Tr cùng bị cáo L bắt các bị hại đưa đến căn nhà hoang, tại nhà hoang có hành vi đánh bị hại H. Đ, V, Đ1 không trực tiếp bắt các bị hại nH1 đi theo L, N, Tr về căn nhà hoang là giúp sức tích cực về tinh thần. Khi đến nhà hoang thì V bỏ đi không tham gia việc tra hỏi, đánh bị hại mặc dù là người trực tiếp bị bị hại H chém, còn Đ1 và Đ có tham gia việc tra hỏi và đánh H. Ngoài ra chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt nH1 Đ đã huy động nhiều người đi tìm bị hại là thể hiện sự bốc đồng, không lường trước hậu quả có thể xảy ra, sự việc phạm tội phát sinh ngoài dự tính của bị cáo Đ nH1 bị cáo không có động thái nào can ngăn mà còn tích cực làm theo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại H không liên quan nH1 bất ngờ dùng dao lao vào đánh, chém các bị cáo, tuy chưa gây thương tích cho ai nH1 là hành vi trái pháp luật, làm cho các bị cáo bị kích động tinh thần dẫn tới hành vi phạm tội; các bị cáo cũng tự động thả các bị hại về sau thời gian ngắn bắt giữ. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, e khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dưỡng, hiện đang chấp hành bản án của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát. Các bị cáo khác không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Xét thấy mức hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị cáo L đang chấp hành hình phạt 07 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tại Bản án 150/2023/HS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nên tổng hợp để bị cáo chấp hành hình phạt chung theo quy định. Bị cáo V có nơi cứ trú rõ ràng, ổn định, có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét bị cáo có khả năng tự cải tạo, không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian nhất định cũng không gây nguy hiểm cho xã hội mà vẫn đảm bảo công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm và thể hiện được tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu L, Đoàn Văn N, Diệp Minh Tr, Lê Xuân V, Đinh Tiến Đ, Hứa Quốc Đ1 phạm tội "Bắt, giữ người trái pháp luật".

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1 Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 157; điểm e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 03 (Ba) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt 07 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tại Bản án 150/2023/HS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu L chấp hành hình phạt chung là 10 (Mười) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 15/12/2022.

1.2 Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 157; điểm e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Tiến Đ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án.

1.3 Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 157; điểm e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn N 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/10/2022.

1.4 Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 157; điểm e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Diệp Minh Tr 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2022.

1.5 Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 157; điểm e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hứa Quốc Đ1 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/11/2023.

1.6 Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 157; điểm e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

Xử phạt bị cáo Lê Xuân V 02 (Hai) năm tù nH1 cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Xuân V cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Hưởng